

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

BÀI VIẾT

**“PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH CUNG CẦU VÀ DỰ BÁO MẶT HÀNG QUẢ NHẪN,
THÁNG 12 VÀ 12 THÁNG NĂM 2024”**

(Thực hiện nhiệm vụ “Cung cấp thông tin phân tích và dự báo thị trường nhằm thúc đẩy và nâng cao hiệu quả kinh doanh, tiêu thụ nông sản trong nước” năm 2024)

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH CUNG CẦU VÀ DỰ BÁO MẶT HÀNG QUẢ NHÃN (Tháng 12 và 12 tháng năm 2024)

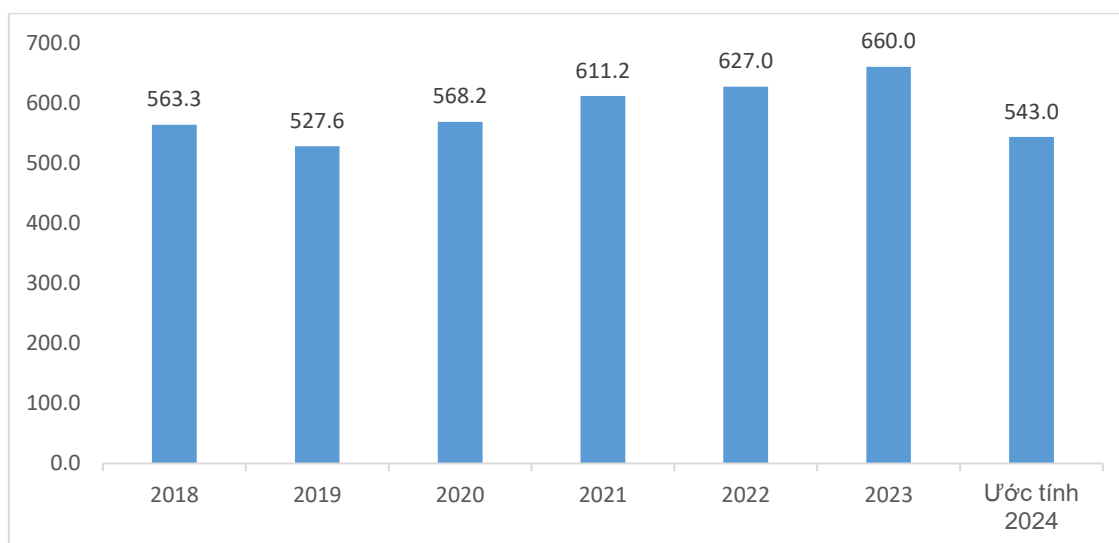
I. NGUỒN CUNG

1. Tình hình sản xuất

Ước tính cả năm 2024, sản lượng quả nhãn của cả nước đạt 543 nghìn tấn, giảm 18,3% so với năm 2023.

Biểu đồ 1: Sản lượng nhãn trong nước theo năm

ĐVT: nghìn tấn



Nguồn: VITIC tổng hợp

- Tình hình sản xuất nhãn tại Sơn La

Tính đến tháng 9/2024, sản phẩm nhãn đã thu hoạch và tiêu thụ 53.995 tấn quả, giá trị ước đạt 1.531.182 triệu đồng, trong đó: Tiêu thụ quả tươi trong nước 45.299 tấn, giá trị ước đạt 1.362.134 triệu đồng; Nhãn đưa vào chế biến 8.416 tấn, giá trị ước đạt 158.628 triệu đồng; Xuất khẩu 280 tấn nhãn quả tươi, giá trị ước đạt 10.420 triệu đồng; xuất khẩu 405 tấn long nhãn, giá trị ước đạt 57.850 triệu đồng.

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh Sơn La chịu ảnh hưởng của thời tiết khắc nghiệt, nhiều đợt rét đậm rét hại, nắng nóng, hạn hán, mưa giông kèm lốc và mưa lớn xảy ra trên diện rộng gây thiệt hại về sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến sản lượng các loại cây ăn quả. Trong thời gian tới, các địa phương tiếp tục triển khai công tác khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất cho nhân dân. Đồng thời tiếp tục cập mới, duy trì các mã số vùng trồng, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản phục vụ chế biến cụ thể đối với từng nhà máy, phục vụ tiêu thụ đối với từng đầu mối, từng thị trường trong nước và xuất khẩu. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ nắm bắt thông

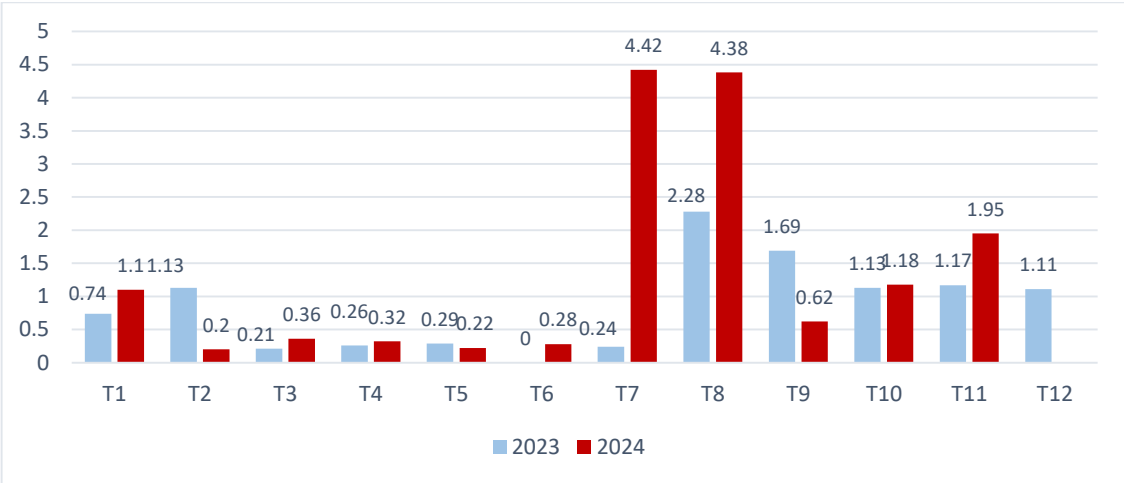
tin, dự báo thị trường; chủ động đề xuất nội dung chỉ đạo nhằm đáp ứng kịp thời diễn biến của thị trường. Tiếp tục thực hiện các sự kiện quảng bá, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ, xuất khẩu nông sản.

2. Tình hình nhập khẩu

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, trong tháng 11/2024, kim ngạch nhập khẩu nhãn tiếp tục tăng 65,2% so với tháng 10 trước đó, đạt 1,95 triệu USD. Tính chung 911 tháng năm 2024, kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này đạt 15 triệu USD, tăng mạnh 64% so với cùng kỳ năm 2023.

Biểu đồ 2: Kim ngạch nhập khẩu quả nhãn của Việt Nam theo tháng

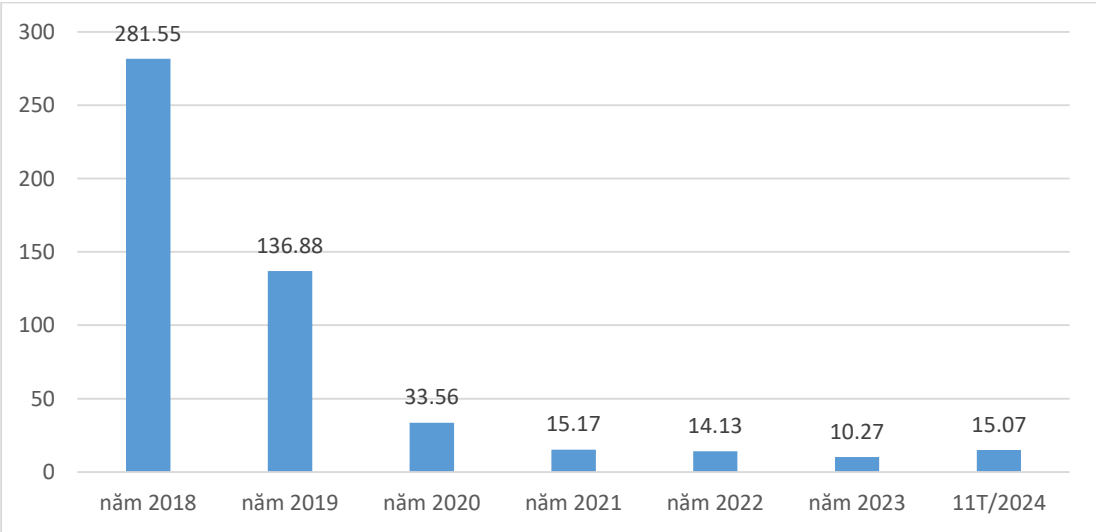
ĐVT: triệu USD



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Biểu đồ 3: Kim ngạch nhập khẩu quả nhãn của Việt Nam theo năm

ĐVT: triệu USD



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Về thị trường, trong 11 tháng năm 2024, Việt Nam nhập khẩu nhãn chủ yếu từ thị trường Thái Lan đạt 14,7 triệu USD, tăng mạnh 64,2% so với cùng kỳ năm 2023 và chiếm 98% thị phần.

Giá nhập khẩu nhãn từ thị trường Thái Lan trung bình trong 11 tháng năm 2024 đạt mức 0,74 USD/kg, giảm 19,5% so với cùng kỳ năm 2023.

Bảng 1: Kim ngạch nhập khẩu quả nhãn của Việt Nam phân theo thị trường

Thị trường	11T/2024 (nghìn USD)	So với 11T/2023 (%)
Tổng	15.070	64,00
Thái Lan	14.799	64,25
Trung Quốc	97,0	-
Mỹ	82,5	-
Hàn Quốc	47,5	144,59
Campuchia	43,0	-2,95

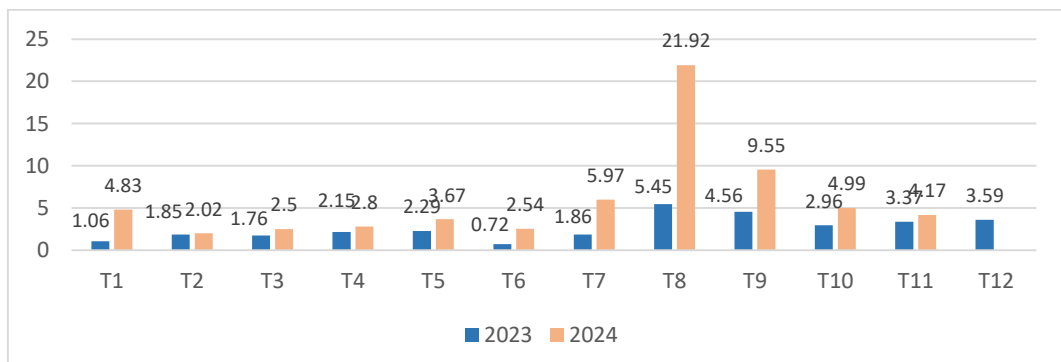
Nguồn: VITIC tính toán theo số liệu của TCHQ

II. TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, tháng 11/2024, kim ngạch xuất khẩu nhãn quay tiếp tục giảm 16,4% so với tháng 10 trước đó, đạt 4,1 triệu USD, nhưng tăng 24,2% so với tháng 11/2023. Tính chung 11 tháng năm 2024, kim ngạch xuất khẩu quả nhãn đạt 64,9 triệu USD, tăng mạnh 131,6% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng long nhãn chiếm tỷ trọng 78% tổng kim ngạch xuất khẩu.

Biểu đồ 4: Kim ngạch xuất khẩu quả nhãn của Việt Nam theo tháng

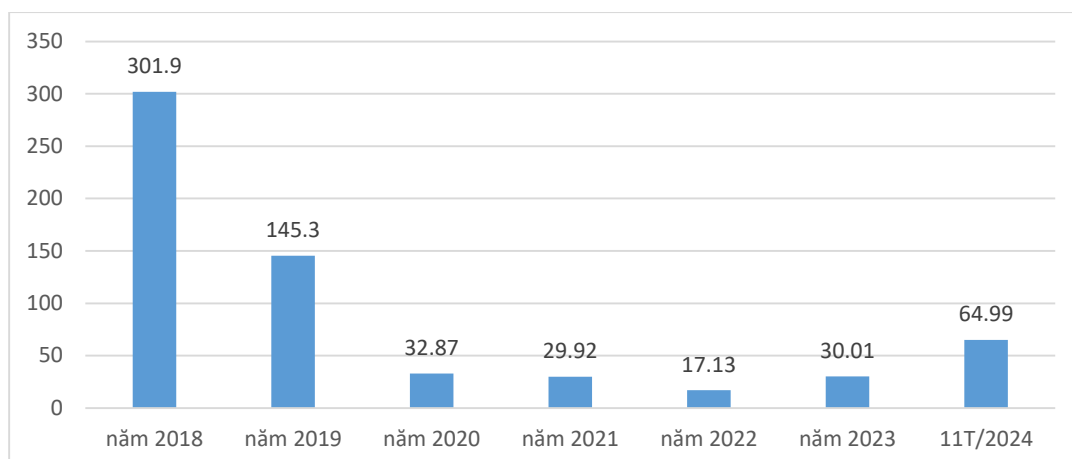
DVT: Triệu USD



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Biểu đồ 5: Kim ngạch xuất khẩu quả nhãn của Việt Nam theo năm

ĐVT: Triệu USD



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Về thị trường, trong 11 tháng năm 2024, kim ngạch xuất khẩu nhãn sang các thị trường chủ chốt đều tăng mạnh.

Trong đó, thị trường xuất khẩu lớn nhất là Trung Quốc đạt 47,9 triệu USD, tăng 279%, chiếm 74% thị phần. Giá xuất khẩu trung bình sang thị trường Trung Quốc đạt khoảng 2,3 USD/kg, tăng mạnh so với mức 1,2 USD/kg của cùng kỳ năm 2023.

Bên cạnh đó, nhãn từ Việt Nam còn xuất khẩu đến các thị trường khác như Mỹ, Hàn Quốc, UAE, Canada. Trong đó kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Mỹ tăng 10%; Canada tăng 39,3%; Đài Loan tăng 43,5%. Riêng kim ngạch xuất khẩu nhãn sang thị trường Nhật Bản lại giảm 41%; Hàn Quốc giảm 54,3%.

Bảng 2: Kim ngạch xuất khẩu quả nhãn của Việt Nam phân theo thị trường

Thị trường	11T/2024 (nghìn USD)	So với 11T/2023 (%)
Tổng	64.993	131,60
Trung Quốc	47.962	279,17
Mỹ	6.423	10,06
Canada	4.814	39,35
Đài Loan	1.935	43,57
Nhật Bản	858,4	-41,09
UAE	638,2	7,16

Thị trường	11T/2024 (nghìn USD)	So với 11T/2023 (%)
Andora	549,1	-
Hàn Quốc	404,9	-54,31
Australia	252,7	-9,13
Philippine	218,7	-31,54
Hà Lan	186,1	-35,96
Cộng Hoà Séc	164,2	223,14
Nga	149,1	0,50
Singapore	119,9	8.984
Anh	76,2	351,06
Pháp	38,3	-39,33
Đức	34,4	2,36
Ấn Độ	31,5	385,06
Malaysia	20,4	143,10
Hồng Kông	17,3	-66,51
Kazakhstan	15,3	-81,22
Qata	151	382,85
Baren	13,9	-55,49
Ả Rập Xê Út	13,4	-74,54
Thái Lan	13,2	17,04

Nguồn: VITIC tính toán theo số liệu của TCHQ

III. DIỄN BIẾN GIÁ

Trong tháng 12/2024, giá bán lẻ quả nhãn tươi ổn định.

Tại Vĩnh Long giá thu mua nhãn tiêu da bò loại 1 bình quân ở mức 25.000 đồng/kg, ổn định so với tháng trước; giá thu mua nhãn xuống com vàng bình quân ở mức 30.000 – 33.000 đồng/kg.

Giá bán lẻ nhãn tươi các loại ở các chợ tại Hà Nội dao động từ 40.000 – 50.000 đồng/kg.

IV. DỰ BÁO, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Dự báo xuất khẩu quả nhãn tươi sẽ duy trì đà tăng trưởng tốt trong năm 2025. Đánh giá về thị trường, Mỹ là địa bàn có dân số đông và nhu cầu tiêu dùng cao nên xuất khẩu mặt hàng quả nhãn sang thị trường này còn nhiều dư địa tăng trưởng.

Nhu cầu tiêu thụ rau quả ở Trung Quốc cũng được dự đoán tăng 6,64%/năm trong giai đoạn 2024-2029. Với vị trí địa lý thuận lợi, quả nhãn của Việt Nam vận chuyển đến Trung Quốc vẫn giữ được chất lượng tự nhiên và độ tươi ngon với giá cả hợp lý.

Dư địa tăng trưởng còn nhiều, song xuất khẩu quả nhãn cũng còn không ít thách thức phía trước khi sản xuất đối mặt với diễn biến khó lường từ thiên tai, biến đổi khí hậu. Trong khi thị trường liên tục biến động thì các quy định kỹ thuật cũng ngày càng cao với yêu cầu về phát triển xanh bền vững.

MỤC LỤC

I. NGUỒN CUNG	2
1. Tình hình sản xuất	2
2. Tình hình nhập khẩu	3
II. TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU	4
.....	4
III. DIỄN BIẾN GIÁ	6
IV. DỰ BÁO, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	6

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1: Sản lượng nhân trong nước theo năm.....	2
Biểu đồ 2: Kim ngạch nhập khẩu quả nhân của Việt Nam theo tháng	3
Biểu đồ 3: Kim ngạch nhập khẩu quả nhân của Việt Nam theo năm	3
Biểu đồ 4: Kim ngạch xuất khẩu quả nhân của Việt Nam theo tháng	4
Biểu đồ 5: Kim ngạch xuất khẩu quả nhân của Việt Nam theo năm	5

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Kim ngạch nhập khẩu quả nhân của Việt Nam phân theo thị trường.....	4
Bảng 2: Kim ngạch xuất khẩu quả nhân của Việt Nam phân theo thị trường.....	5